

hình thành trong quá trình hoạt động của cơ quan Ủy ban Nhân dân huyện.

2. Nhiệm vụ:

a) Hướng dẫn và kiểm tra các cơ quan, đơn vị thuộc huyện thực hiện các chế độ, quy định của Nhà nước về quản lý công tác lưu trữ.

b) Thu thập bổ sung tài liệu, đến thời hạn nộp lưu vào kho lưu trữ huyện.

c) Thực hiện các chế độ thống kê nhà nước và báo cáo định kỳ, đột xuất về tình hình công tác lưu trữ và tài liệu lưu trữ của huyện.

d) Đề xuất việc dự trù kinh phí, mua sắm trang thiết bị phục vụ cho công tác lưu trữ của huyện; tham gia với các cơ quan chức năng về việc tuyển dụng, bồi dưỡng, nâng cao trình độ nghiệp vụ cho công chức, viên chức làm công tác lưu trữ ở các cơ quan, đơn vị thuộc huyện quản lý.

Các quy trình nghiệp vụ của cán bộ chuyên trách làm công tác của lưu trữ ở huyện do Trung tâm Lưu trữ tỉnh hướng dẫn.

C. Ở XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN

Ở Ủy ban Nhân dân xã, phường, thị trấn, cán bộ Văn phòng Ủy ban Nhân dân kiêm nhiệm công tác lưu trữ.

Cán bộ kiêm nhiệm công tác lưu trữ có nhiệm vụ: Thực hiện các văn bản hướng dẫn nghiệp vụ của các cơ quan nhà nước cấp trên, bảo quản an toàn và phục vụ nhu cầu sử dụng của độc giả khối tài liệu hình thành trong hoạt động của xã, phường, thị trấn.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm triển khai tổ chức bộ phận làm công tác lưu trữ theo các quy định tại Thông tư này; chậm nhất đến cuối tháng 6 năm 1998 hoàn tất việc triển khai tổ chức bộ phận làm công tác lưu trữ và có báo cáo

gửi về Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ và Cục Lưu trữ Nhà nước.

Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày ký và thay thế Thông tư số 221-LT/TT, Thông tư số 222-LT/TT ngày 5-11-1984 của Cục Lưu trữ Nhà nước.

Trong quá trình thực hiện, nếu có gì vướng mắc, đề nghị các Bộ, ngành và các địa phương phản ánh về Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ.

Bộ trưởng, Trưởng ban
Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ

ĐỖ QUANG TRUNG

BAN VẬT GIÁ CHÍNH PHỦ

THÔNG TƯ số 1/1998/TT/BVGCP-TH
ngày 10-1-1998 hướng dẫn thi
hành Nghị định số 101-CP ngày
23-9-1997 của Chính phủ quy
định chi tiết thi hành một số
điều của Luật Ban hành văn bản
quy phạm pháp luật.

Căn cứ vào Nghị định số 101-CP ngày 23-9-1997 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và theo Công văn số 1762/PLHS-HC ngày 24-12-1997 của Bộ Tư pháp.

Để đảm bảo tính thống nhất trong việc soạn thảo, ban hành văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực giá cả, Ban Vật giá Chính phủ hướng dẫn các đơn vị trực thuộc thực hiện như sau:

I. NHỮNG VĂN BẢN SAU ĐÂY DO BAN VẬT GIÁ CHÍNH PHỦ BAN HÀNH ĐƯỢC GỌI LÀ VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT:

1. Thông tư liên tịch giữa Ban Vật giá Chính phủ với các ngành có liên quan hướng dẫn thi

hành Nghị quyết, Nghị định của Chính phủ, Quyết định, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ trong lĩnh vực quản lý nhà nước về giá.

2. Nghị quyết, Thông tư liên tịch giữa Ban Vật giá Chính phủ với cơ quan Trung ương của tổ chức chính trị - xã hội được ban hành để hướng dẫn thi hành những vấn đề khi pháp luật quy định về việc tổ chức chính trị - xã hội đó tham gia vào quản lý nhà nước về giá.

3. Các quyết định sau của Trưởng ban Ban Vật giá Chính phủ về:

a) Quyết định về tổ chức và hoạt động của các đơn vị trực thuộc Ban Vật giá Chính phủ.

b) Quyết định về cơ chế quản lý nhà nước về giá và biện pháp để thực hiện chức năng quản lý nhà nước về giá.

c) Quyết định giá hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục Nhà nước định giá, Quyết định trợ giá, trợ cước vận chuyển, Quyết định mức phụ thu và sử dụng quỹ bình ổn giá, Quyết định thẩm định giá, Quyết định hiệp thương giá được chia làm hai loại:

- Quyết định về giá của các cấp có thẩm quyền ban hành được áp dụng đối với nhiều đối tượng, trong một thời gian dài (ví dụ như: quyết định giá điện, giá đất...) là văn bản quy phạm pháp luật.

- Quyết định về giá của các cấp có thẩm quyền ban hành nhưng được áp dụng một lần, đối với một đối tượng cụ thể (ví dụ như: quyết định giá đóng mới tàu thuyền, quyết định giá sản xuất một bộ phim...) là văn bản áp dụng pháp luật hoặc văn bản cá biệt, không phải là văn bản quy phạm pháp luật.

d) Quyết định về những vấn đề khác được Chính phủ giao.

4. Chỉ thị của Trưởng ban Ban Vật giá Chính phủ quy định các biện pháp để chỉ đạo, đôn đốc, phối hợp và kiểm tra hoạt động của các cơ quan, đơn vị thuộc ngành giá trong việc thực hiện văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên và của mình.

5. Thông tư của Trưởng ban Ban Vật giá Chính phủ ban hành để hướng dẫn thực hiện những quy định được Luật, Nghị quyết của Quốc hội, Pháp lệnh, Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Lệnh, Quyết định của Chủ tịch nước, Nghị quyết, Nghị định của Chính phủ, Quyết định, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ giao thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước về giá.

II. SỐ VÀ KÝ HIỆU CỦA VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT DO BAN VẬT GIÁ CHÍNH PHỦ BAN HÀNH ĐƯỢC QUY ĐỊNH NHƯ SAU:

1. Số và ký hiệu văn bản quy phạm pháp luật do Ban Vật giá Chính phủ ban hành:

- Thông tư liên tịch số: /199.../TTLT/BVGCP-cơ quan X, Y...

- Nghị quyết liên tịch số: /199.../NQLT/BVGCP-cơ quan X, Y...

- Quyết định số: /199.../QĐ/BVGCP-đơn vị X, Y...

- Chỉ thị số: /199.../CT/BVGCP-đơn vị X, Y...

- Thông tư số: /199.../TT/BVGCP-đơn vị X, Y...

Để đáp ứng yêu cầu quản lý văn bản của Ban Vật giá Chính phủ, được sự chấp thuận của Bộ Tư pháp, các Quyết định, Chỉ thị, Thông tư do Ban Vật giá Chính phủ ban hành sau khi đã ghi đúng số và ký hiệu theo Nghị định số 101-CP thì ghi thêm tên đơn vị trực thuộc Ban Vật giá Chính phủ soạn thảo trình. Đối với Thông tư liên tịch, Nghị quyết liên tịch thì số và ký hiệu ghi đúng như Nghị định số 101-CP không có thêm tên đơn vị trực thuộc Ban Vật giá Chính phủ soạn thảo.

Ví dụ:

- Năm 1997, Ban Vật giá Chính phủ ban hành Thông tư liên tịch với Cục Hàng không Dân dụng Việt Nam về cơ chế giá cước hàng không thì số và ký hiệu được ghi:

+ Số: 07/1997/TTLT/BVGCP-CHKDDVN

- Năm 1998, Ban Vật giá Chính phủ ban hành Quyết định giá điện do Vụ Tư liệu sản xuất soạn thảo trình thi số và ký hiệu được ghi:

+ Số: 08/1998/QĐ-BVGCP-TLSX

- Năm 1998, Ban Vật giá Chính phủ ban hành Chỉ thị của Trưởng ban Ban Vật giá Chính phủ về tăng cường công tác kiểm tra giá do Ban Thanh tra giá soạn thảo trình thi số và ký hiệu được ghi:

+ Số: 12/1998/CT-BVGCP-TT

- Năm 1998, Ban Vật giá Chính phủ ban hành Thông tư hướng dẫn thi hành Nghị định số 101-CP của Chính phủ do Vụ Tổng hợp soạn thảo trình thi số và ký hiệu được ghi:

+ Số: 109/1998/TT-BVGCP-TH

2. Số và ký hiệu của văn bản do Ban Vật giá Chính phủ ban hành mà văn bản đó không phải là văn bản quy phạm pháp luật:

a) Số và ký hiệu của văn bản do Ban Vật giá Chính phủ ban hành mà văn bản đó không phải là văn bản quy phạm pháp luật thì thực hiện theo quy định hiện hành của Ban Vật giá Chính phủ (đặc biệt chú ý ghi trích yếu để tiện cho việc theo dõi trên máy tính) và được bổ sung thêm năm ban hành cho thống nhất với văn bản quy phạm pháp luật.

Ví dụ:

- Quyết định tăng lương do Vụ Tổ chức cán bộ soạn thảo trình lãnh đạo Ban Vật giá Chính phủ trong năm 1998 thì số và ký hiệu được ghi:

+ Số: /1998/QĐ/BVGCP-TCCB

Nếu là công văn thì số và ký hiệu được ghi:

+ Số: /1998/CV-BVGCP-TCCB

b) Số và ký hiệu văn bản do đơn vị cấp 2 trực thuộc Ban Vật giá Chính phủ ban hành, đóng dấu của đơn vị. Phần tiêu đề bên góc trái của văn bản được ghi thứ tự như sau: Tên cơ quan Ban Vật giá Chính phủ, tên đơn vị phát hành văn bản. Số, năm ban hành văn bản, ký hiệu hình thức văn bản và tên đơn vị ban hành.

Ví dụ:

Năm 1998, Viện Nghiên cứu Khoa học thị trường - giá cả ban hành công văn gửi Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường xin tư liệu đóng dấu của Viện thì ghi như sau:

Ban Vật giá Chính phủ

Viện Nghiên cứu Khoa học thị trường - giá cả

Số: /1998/CV-V

III. SOẠN THẢO, BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH, CHỈ THỊ, THÔNG TƯ CỦA TRƯỞNG BAN BAN VẬT GIÁ CHÍNH PHỦ, THÔNG TƯ LIÊN TỊCH, NGHỊ QUYẾT LIÊN TỊCH CỦA BAN VẬT GIÁ CHÍNH PHỦ VỚI CƠ QUAN QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC HOẶC TỔ CHỨC CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI.

1. Dự thảo Quyết định, Chỉ thị, Thông tư của Ban Vật giá Chính phủ và dự thảo Thông tư liên tịch, Nghị quyết liên tịch do Trưởng ban Ban Vật giá Chính phủ giao và chỉ đạo đơn vị trực thuộc soạn thảo.

2. Đơn vị được giao soạn thảo có trách nhiệm nghiên cứu và xây dựng dự thảo.

3. Tùy theo tính chất và nội dung của dự thảo: Thông tư liên tịch, Nghị quyết liên tịch của Ban Vật giá Chính phủ và cơ quan quản lý hành chính nhà nước hoặc tổ chức chính trị xã hội và Quyết định, Chỉ thị, Thông tư của Ban Vật giá Chính phủ để xác định phạm vi phải gửi lấy ý kiến các đơn vị trực thuộc Ban Vật giá Chính phủ trước khi gửi lấy ý kiến các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân hữu quan hoặc trước khi trình Trưởng ban Ban Vật giá Chính phủ ký.

4. Đơn vị được giao nhiệm vụ soạn thảo chỉnh lý dự thảo, trình Trưởng ban Ban Vật giá Chính phủ dự thảo Quyết định, Chỉ thị, Thông tư, Thông tư liên tịch, Nghị quyết liên tịch kèm theo ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan

và ý kiến thẩm định tính pháp lý của Vụ trưởng Vụ Tổng hợp như quy định trong Quy chế làm việc của Ban Vật giá Chính phủ để Trưởng ban Ban Vật giá Chính phủ hoặc cấp có thẩm quyền (đối với Thông tư liên tịch, Nghị quyết liên tịch) xem xét ký ban hành.

5. Trưởng ban Ban Vật giá Chính phủ hoặc cấp có thẩm quyền (đối với Thông tư liên tịch, Nghị quyết liên tịch) ký Quyết định, Chỉ thị, Thông tư, Thông tư liên tịch, Nghị quyết liên tịch.

6. Trong thời gian chậm nhất là 2 ngày, kể từ ngày được công bố hoặc ký ban hành (không kể ngày nghỉ chủ nhật, lễ, Tết), Văn phòng Ban Vật giá Chính phủ có trách nhiệm gửi văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan ban hành đến Chính phủ, các cơ quan nhà nước ở Trung ương, các tổ chức chính trị xã hội, Hội đồng Nhân dân và Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có liên quan đến việc thi hành các Quyết

định, Chỉ thị, Thông tư do Ban Vật giá Chính phủ ban hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày ký ban hành.

2. Các đơn vị trực thuộc Ban Vật giá Chính phủ chịu trách nhiệm thi hành nghiêm túc Thông tư hướng dẫn này.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có gì vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh về Vụ Tổng hợp để tổng hợp trình lãnh đạo Ban xem xét, bổ sung, sửa đổi.

Trưởng ban Ban Vật giá Chính phủ

NGUYỄN NGỌC TUẤN

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ XUẤT BẢN

Điện thoại: 8233947

In tại Công ty in Tiến Bộ - Hà Nội